

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	

Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo đặc tính, thông số theo tương đương hoặc cao theo quy định tại Chương V thuộc E- HSMT. - Đề xuất đầy đủ các nội dung theo yêu cầu tại Chương V thuộc E-HSMT. - Đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau đối với bò giống: <ul style="list-style-type: none"> + Bò giống đã được tiêm phòng đầy đủ vacxin bao gồm: lở mồm long móng, tụ huyết trùng, viêm da nổi cục, nhiệt thán (<i>Nhà thầu có tài liệu chứng minh</i>). + Nhà thầu cung cấp phiếu xét nghiệm kháng thể lở mồm long móng trong vòng 02 tháng đến thời điểm đóng thầu. + Bò giống đã được tẩy nội ngoại ký sinh trùng (<i>có tài liệu chứng minh</i>) + Giống được sản xuất từ cơ sở đảm bảo an toàn dịch bệnh động vật đối với bệnh Lở mồm long móng, tụ huyết trùng, viêm da nổi cục (<i>Nhà thầu kèm theo giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật đối với bệnh Lở mồm long móng, tụ huyết trùng, viêm da nổi cục do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp còn hiệu lực để chứng minh</i>). + Cơ sở sản xuất giống có Quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quy định (<i>có tài liệu chứng minh</i>). 	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu đề xuất biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện nhân lực, quy mô của gói thầu - Có phương án chi tiết, cụ thể, hợp lý cách thức bảo dưỡng, chăm sóc con giống trong quá trình vận chuyển từ nơi cung cấp đến nơi thực hiện dự án. 	Đạt
	Nhà thầu Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
Thời gian Bảo hành	- Nhà thầu có cam kết thời gian bảo hành con giống là 60 ngày đối với các bệnh lở mồm long móng, tụ huyết trùng, viêm da nổi cục, nhiệt thán và có cam kết đối con giống mới trong trường hợp con giống bị các bệnh nêu trên trong thời gian bảo hành.	Đạt

	- Nhà thầu phải có đề xuất kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng	
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Yêu cầu về bảo hành	Trong thời gian bảo hành 60 ngày có cán bộ túc trực tại địa bàn để thực hiện công tác bảo hành.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường		
Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	- Nhà thầu thuyết minh hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về mặt địa lý của con giống dự thầu.	Đạt
	- Nhà thầu thuyết minh hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về mặt môi trường của con giống dự thầu - Không thuyết minh hoặc thuyết minh không phù hợp, thiếu 1 trong các nội dung trên.	Không đạt
5. Tác động môi trường và biện pháp giải quyết		
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất hướng dẫn thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi con giống, xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định pháp luật.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất hướng dẫn thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi con giống, xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định pháp luật.	Không đạt
Biện pháp giải quyết khi có tác động đối với môi trường	Có đề xuất biện pháp hợp lý, phù hợp với đề xuất tài chính và nguồn lực của nhà thầu khi có tác động đối với môi trường trong việc cung cấp con giống.	Đạt
	Không có đề xuất biện pháp giải quyết khi có tác động đối với môi trường trong việc cung cấp con giống hoặc không hợp lý hoặc không phù hợp với đề xuất tài chính và nguồn lực của nhà thầu.	Không đạt
6. Các yếu tố về điều kiện thương mại		
Các yếu tố về điều kiện thương mại	- Nhà thầu cam kết hướng dẫn đầy đủ các quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng cho các đơn vị, cá nhân được cung cấp.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt

7. Yếu tố thân thiện với môi trường		
Yếu tố thân thiện môi trường	Nhà thầu có thuyết minh hợp lý các hoạt động cung cấp con giống thân thiện với môi trường.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh các hoạt động cung cấp con giống thân thiện với môi trường.	Không đạt
8. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	- Tiến độ cung ứng không vượt quá 05 ngày. - Có biểu tiến độ cung cấp hàng hóa rõ ràng, cụ thể, hợp lý, khả thi và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;	Đạt
	- Tiến độ cung ứng vượt quá 05 ngày	Không đạt
9. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 3 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu	<p>Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu trong thời gian 03 năm gần đây.</p> <p>Nhà thầu có cam kết không vi phạm các nội dung sau đây (Điều 19 và 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và khoản 5 Điều 2 nghị định số 17/2025/NĐ-CP):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu hoặc đã đối chiếu tài liệu nhưng từ chối hoặc không ký biên bản đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời đối chiếu tài liệu; - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối thương thảo hợp đồng (nếu có) hoặc đã tiến hành nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định này; - Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định này; - Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng. - Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; - Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp luật về đấu thầu; 	Đạt

	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng; - Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày chủ đầu tư mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc đã trúng thầu nhưng không thực hiện theo cam kết trong đơn dự thầu đối với chào giá trực tuyến rút gọn; Nhà thầu phải có văn bản cam kết các nội dung nêu trên và đính kèm E-HSDT	
	Nhà thầu vi phạm một trong các tiêu chí uy tín của nhà thầu nêu bên. Nhà thầu không có văn bản cam kết các nội dung nêu trên và không đính kèm trong E-HSDT	Không đạt
Kết luận: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.